Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Tiêu chí đánh giá kỹ thuật	Mức yêu cầu
1	**Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ**	
	- Nhà thầu cam kết các nội dung công việc phải được áp dụng theo quy chuẩn hiện hành. - Nhà thầu cam kết thực hiện đầy đủ nội dung công việc bảo đảm đúng tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm hiện hành. - Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm về độ chính xác, độ tin cậy phiếu kết quả do mình thực hiện. - Cam kết giá trị của hàng hóa dự thầu phải đảm bảo bao gồm: + Các loại thuế theo quy định của pháp luật. + Các loại chi phí thực hiện hợp đồng	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
2	**Năng lực nhà thầu**	
	- Nhà thầu chứng minh bằng bản sao y chứng thực các giấy chứng nhận sau: 1. Quyết định công nhận phù hợp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 của Văn phòng công nhận chất lượng quốc gia hoặc bởi một tổ chức công nhận tham gia thoả ước thừa nhận lẫn nhau ILAC MRA (Thỏa thuận Công nhận lẫn nhau của ILAC) còn hiệu lực	Đạt

	2. Nhà thầu cam kết cơ sở vật chất của nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu công việc. Có nơi lưu mẫu và xét nghiệm lại trong vòng 15 ngày 3. Nhà thầu có số năm hoạt động trong lĩnh vực phân tích môi trường tính đến thời điểm dự thầu ≥ 3 năm (tính theo VIMCERTS được cấp lần đầu). 4. Yêu cầu về Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm/phân tích/VIMCERTS còn hiệu lực: nhà thầu đính kèm giấy chứng nhận Vimcerts trong đó có đầy đủ thông số như yêu cầu tại chương V – E-HSMT Trường hợp có các thông số, chỉ tiêu Nhà thầu sử dụng nhà thầu phụ thì phải cung cấp Hợp đồng nguyên tắc với Nhà thầu phụ; hồ sơ nhà thầu phụ có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, Quyết định công nhận phù hợp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Các giấy chứng nhận và Quyết định phải còn hiệu lực với các thông số sử dụng thầu phụ. * Tất cả tài liệu là bản gốc hoặc bản sao đã được chứng thực	
	- Thiếu 01 trong các tài liệu trên.	Không đạt
3	**Yêu cầu về nhân sự**	
	- Nhà thầu cung cấp danh sách nhân sự theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Hồ sơ nhân sự bao gồm: Nhà thầu nộp bản sao chứng thực các văn bằng (đại học, thạc sĩ, tiến sĩ); chứng nhận/chứng chỉ đào tạo liên quan; hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê lao động với nhân sự, bản kê khai hợp đồng kinh nghiệm có xác nhận của người sử dụng nhân sự. Năm kinh nghiệm được tính dựa vào bằng đại học. * Tất cả tài liệu đều là bản gốc hoặc bản sao đã được chứng thực	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
4	**Yêu cầu về thiết bị**	
	- Có danh mục máy móc, trang thiết bị sử dụng để phân tích theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Máy móc, thiết bị phải được hiệu chuẩn/kiểm định định kỳ theo quy định còn hiệu lực và phù hợp với các phương pháp sử dụng.	Đạt

	- Tài liệu thiết bị gồm: hợp đồng mua bán hoặc hoá đơn mua hàng hoặc hợp đồng cho thuê hoặc giấy chứng nhận hiệu chuẩn/kiểm định. * Tất cả tài liệu đều là bản gốc hoặc bản sao đã được chứng thực	
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
5	**Điều kiện bảo mật chất lượng dịch vụ**	
	- Cam kết bảo mật tài liệu của chủ đầu tư, không phát tán ra bên ngoài hay làm thất lạc, thiếu sót và đúng nguyên hiện trạng hồ sơ tài liệu.	Đạt
	- Không có cam kết.	Không đạt
6	**Thời gian thực hiện hợp đồng và tiến độ cung cấp**	
	- Thời gian thực hiện hợp đồng tối đa 270 ngày. - Thời gian trả kết quả: tối đa 9 ngày làm việc kể từ ngày nhận mẫu.	Đạt
	- Không cam kết đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên.	Không đạt
7	**Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ, phương án thực hiện**	
	- Nhà thầu có giải pháp và phương pháp luận trong đó trình bày chi tiết kế hoạch triển khai và đầy đủ các công việc theo yêu cầu tại chương V – E-HSMT. - Nhà thầu có phương án thực hiện hợp lý, khả thi, phù hợp với yêu cầu tại chương V. Yêu cầu kỹ thuật. - Nhà thầu cung cấp đầy đủ phương pháp/quy trình mô tả quy trình thực hiện đáp ứng yêu cầu. - Thuyết minh chi tiết sự hiểu biết về tính chất và mục đích công việc của gói thầu. - Sơ đồ tổ chức nhân sự thực hiện gói thầu *(thuyết minh về công tác tổ chức nhân sự tham gia thực hiện gói thầu).*	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
8	**Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, uy tín trong việc tham dự thầu**	
	Nhà thầu cam kết trong vòng 3 năm trở lại tính đến thời điểm đóng thầu. (theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) - Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu, không bị lập biên bản	Đạt

	hoặc bị phạt, chấm dứt do vi phạm hợp đồng trong thời gian 3 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu - Nhà thầu chưa từng bị bất cứ một đơn vị nào cấm đấu thầu, tính đến thời điểm đóng thầu (được công bố trên Hệ thống đấu thầu điện tử) - Nhà thầu có Quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng; hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng.	
	- Không cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung trên.	Không đạt
Kết luân	- Đạt tất cả các nội dung	**Đạt**
	- Không đạt ít nhất 1 trong các nội dung	**Không đạt**